

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 161/2020/HS-ST.

Ngày: 29/12/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Phương.

2. Ông Trần Văn Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1999, tại An Giang.

HKTT: Ấp P, xã P1, huyện A, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Khu phố P2, thị trấn H1, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Bích H2, sinh năm 1977; Bị cáo là con một trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Ngày 18/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đến ngày 18/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa đủ điều kiện được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 14/3/2017, bị Công an xã P1, huyện A, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 06/8/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn H sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1020 có sim số 0833772135 gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Đ (chưa rõ nhân thân) để hẹn mua ma túy. Sau đó, H đi xe ôm từ phòng trọ ở khu P2, thị trấn H1, huyện N, tỉnh Đồng Nai đến khu vực chung cư H3 thuộc Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Đ mua 01 gói ma túy đá với giá tiền 1.500.000 đồng cất giấu vào người. Trên đường đi về huyện N, do buồn vì bị bạn gái chia tay nên H rút chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1020 có sim số 0833.772135. Sau đó, H gặp mẹ là chị Nguyễn Bích H2 để mượn 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình bên trong gắn sim số 0373299646 để liên lạc với gia đình rồi đi về quán cà phê chòi bỏ hoang ở ấp Đ1, xã P1, huyện N. Tại đây, H thấy có 03 người bạn tên Nguyễn Phúc V (sinh năm 1986), cư trú: Ấp Đ1, xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Văn L (sinh năm 1987), cư trú: Ấp P3, xã P1, huyện A, tỉnh An Giang; Huỳnh Văn T1 (sinh năm 1998), cư trú: Ấp B, xã P4, huyện N, tỉnh Đồng Nai nên H rủ cùng sử dụng ma túy chung nhưng không lấy tiền. H, V, L, T1 sử dụng hết một phần gói ma túy do H mua. Đến ngày 07/8/2020, H tiếp tục rủ V, L, T1 và Võ Văn T2 (sinh năm 1986), cư trú: Ấp 2, xã P5, huyện N, tỉnh Đồng Nai cùng sử dụng một phần gói ma túy H mua; số ma túy còn lại H cất giấu tại dưới nệm của chòi cà phê bỏ hoang nhằm mục đích sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút ngày 07/8/2020, Công an xã P1 kiểm tra hành chính phát hiện 01 gói ma túy của Hiếu cất giấu dưới nệm tại quán cà phê chòi bỏ hoang ở ấp Đ1, xã P1, huyện N nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1625/PC09-GĐMT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5801 gam, loại: Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau khi giám định là: 0,5583 gam.

* Vật chứng vụ án:

+ 01 gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 2x3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H cất giấu dưới nệm trong chòi cà phê.

+ 01 đoạn ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn, dài khoảng 02cm; 01 bình nhựa, có gắn 01 ống hút và nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình bên trong gắn sim số 0373299646 thu giữ của Nguyễn Văn H.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 144/CT.VKS-NT ngày 09/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn H về tội: “*Tàng trữ trái*

phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, vì nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,5583 gam của Nguyễn Văn H được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 1625/KLGD-PC09 có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn H, Huỳnh Văn T1, Võ Văn T2 và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ 01 đoạn ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn, dài khoảng 02cm; 01 bình nhựa, có gắn 01 ống hút và nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình bên trong gắn sim số 0373299646 cho chị Nguyễn Bích H2 do không liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do chưa xác định được nhân thân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn T1 và Võ Văn T2 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã P1 đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình gắn sim số 0373299646 của mẹ bị cáo H là chị Nguyễn Bích H2 nên cần trả lại cho chị H2 là phù hợp quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 18/3/2020, tại ấp Đ1, xã P1, huyện N, bị cáo H đã thực hiện hành vi tàng trữ 01 gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 2x3cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy có khối lượng: 0,5801 gam, loại: Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã P1 phát hiện bắt quả tang.

Bản thân bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý giấu trái phép trong người để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại các điều 53, 69, 70 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo nhận thức, cải tạo, giáo dục trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, bên cạnh sự răn đe và phòng ngừa chung của chính sách pháp luật hình sự.

[3] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,5583 gam của Nguyễn Văn H được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 1625/KLGD-PC09 có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn H, Huỳnh Văn T1, Võ Văn T2 và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ 01 đoạn ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn, dài khoảng 02cm; 01 bình nhựa, có gắn 01 ống hút và nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình bên trong gắn sim số 0373299646 cho chị Nguyễn Bích H2 do không liên quan đến vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do chưa xác định được nhân thân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn T1 và Võ Văn T2 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã P1 đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điều 53, 69, 70; điểm s khoản 1 Điều 51; h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/8/2020.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,5583 gam của Nguyễn Văn H được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 1625/KLGD-PC09 có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn H, Huỳnh Văn T1, Võ Văn T2 và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ 01 đoạn ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn, dài khoảng 02cm; 01 bình nhựa, có gắn 01 ống hút và nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc, đen bị bể màn hình bên trong gắn sim số 0373299646 cho chị Nguyễn Bích H2 do không liên quan đến vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn Hiếu, do chưa xác định được nhân thân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn L, Huỳnh Văn T1 và Võ Văn T2 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã P1 đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Nhơn Trạch;
- Công an H. Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoàng